

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HSST
Ngày 29-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Thẩm phán: Ông Lê Đình Nam

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng

Ông Nguyễn Đăng Hoà

Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông
Vũ Văn Dũng – Kiểm sát viên

Ngày 29/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 14/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023 đối với bị cáo sau:

H. Sinh ngày 10/02/2002 tại Gia Lai. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Pi Ôm, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Giới tính: nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: BaNa. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: làm nông. Học vấn: 8/12. Cha là Ph, sinh năm 1973, mẹ là H1sinh năm 1977. Gia đình bị cáo có 4 anh em, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010, bị cáo là con thứ 3. Chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 6/10/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Đại Huân, VPLS Trương Thị Phụng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Ph, sinh năm 2003. Địa chỉ: thôn Pi Ôm, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị H1 sinh năm 1977. Địa chỉ: thôn Pi Ôm, thị trấn Đak Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Chị Chhĩ, sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn Pi Ôm, thị trấn Đak Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1979. Địa chỉ: 75 Wừu, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/10/2022, H sau khi nhậu tại nhà anh Đỗ Văn H. Trú tại: Thôn Piom, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai thì Hữn đi về nhà điện thoại gọi cho em họ là Ph để rủ ra nhà rông Thôn Piom, thị trấn Đak Đ tiếp tục uống rượu. Anh Ph nghe máy nhưng không nói gì H cho rằng Ph coi thường mình nên đã nảy sinh ý định đi tìm anh Ph để đánh. Trước khi đi, H xuống nhà bếp lấy một cái kéo (loại kéo cắt giấy dài 16cm; lưỡi kéo nhọn bằng kim loại dài 09 cm, cán kéo bằng nhựa màu cam dài 7cm) bỏ trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 81S1-3937 đi tìm Ph. Khi đến quán Internet Thảo Ngân thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai, H thấy anh Ph đang ngồi chơi tại bàn số 06 ở trong quán nên đi đến chỗ anh Ph và nói “*Mày thích coi thường tao không?*” thì Ph không nói gì mà tiếp tục chơi game nên H bực tức dùng tay trái đâm vào mặt của Ph một cái, rồi cầm kéo bằng tay phải đâm 04 nhát liên tiếp vào vùng đầu thì Ph né được nên chỉ trúng 01 nhát vào vùng đầu bên trái của Ph. Anh Ph ôm đầu bỏ chạy thì H đuổi theo để đánh nhưng được mọi người can ngăn nên H dừng lại và bỏ đi về nhà. Sau khi bị Hữn đâm Ph được Suy đưa về nhà sau đó gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đak Đ và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai điều trị, đến ngày 08/10/2022 thì ra viện.

Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 01 cái kéo kích thước dài 16 cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 9cm, mũi kéo nhọn; chuôi kéo bằng nhựa màu cam dài 7 cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đak Đ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra vụ án theo quy định.

Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Ph. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 332/22/TgT ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với thương tích của Ph:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Một sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng thái dương trước trái kích thước (3,5 x 0,3)cm, đã khâu ngày thứ 7, chưa cắt chỉ, còn sưng nề vùng thái dương trái.

- Sưng nề bầm tím bờ ngoài hốc mắt trái kích thước (3x1)cm

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 3%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT”

Ngày 29/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định dấu vết máu trên chiếc kéo. Tại bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: “*Trên lưỡi kéo có máu người, do lượng máu ít không xác định được nhóm máu hệ ABO*”.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị cáo Hữn đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị hại Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-P2 ngày 9/2/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo H về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Bị cáo đồng ý như Cáo trạng truy tố, tỏ ra ăn năn hối hận. Lời nói sau cùng bị cáo mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo H phạm tội: “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo H mức án từ 6 năm đến 7 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường cho bị hại số tiền 9.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì khác. Do đó không xét

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo là công cụ phạm tội

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

- Người bào chữa cho bị cáo, luật sư Trần Đại Huân: Đồng ý Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đầu thú, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Cho rằng anh Ph coi thường mình khi H gọi điện thoại rủ anh Ph đi uống rượu nhưng anh Ph không nói gì nên H mang theo 01 cây kéo, bỏ vào trong túi quần đi tìm Ph đánh. Khi đến quán internet, thấy anh Ph đang ngồi chơi, H đi đến nói chuyện thì anh Ph không trả lời. H dùng tay đâm vào mặt anh Ph một cái, sau đó cầm kéo đâm liên tiếp 4 nhát vào vùng đầu anh Ph nhưng anh Ph né được thì chỉ có 1 nhát trúng vùng đầu bên trái gây thương tích cho anh Ph là 3%. Khi anh Ph ôm đầu bỏ chạy, H đuổi theo thì được mọi người can ngăn.

Như vậy chỉ vì nguyên nhân nghi ngờ vô cớ, bị cáo đã dùng kéo đâm vào vùng đầu anh Ph, buộc bị cáo phải nhận thức được hậu quả chết người có thể xảy ra, việc anh Ph không chết là ngoài ý muốn của các bị cáo và do anh Ph né tránh kịp và bỏ chạy, sau đó được đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ hung hãn, đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, đe dọa đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương nên phải chịu mức án tương xứng hành vi phạm tội, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung

Xét hậu quả chết người chưa xảy ra, nên thuộc trường hợp hoàn thành về hành vi nhưng chưa đạt về hậu quả. Hội đồng xét xử áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt theo Điều 15, khoản 3 Điều 57 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận; tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về dân sự: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 9.500.000 đồng cho bị hại anh Ph. Anh Ph không yêu cầu gì thêm nên phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

[6] Về vật chứng: đối với cây kéo dùng đâm bị hại, là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

[8] Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu YASUTA, BKS 81S1-3937, thuộc sở hữu của bà H1 khi H sử dụng xe tìm Ph đánh, bà Hồng không biết, do đó Cơ quan Điều tra đã tiến hành trả chiếc xe mô tô trên cho bà Hồng là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo H phạm tội: “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo H 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2022

2. Về dân sự: Đã giải quyết xong, không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 cái kéo dài 16cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 09 cm có khắc chữ “STAINLESS-STEEL”, mũi kéo nhọn, chuôi kéo bằng nhựa màu cam dài 07 cm có in nổi chữ “YdL STAINLESS”

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 49/2023 lập ngày 14/2/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án: Bị cáo H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VPCQ CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Hiên